

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Rỹ

Bà Nguyễn Thị Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Nh; sinh ngày 31 tháng 10 năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: A đường số B, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Lâm Thu M; có vợ và 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 40 phút, ngày 18/11/2019, tại trước số 132/26 Bis N, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an Phường 14, Quận 8 phát hiện Nguyễn Hoàng Nh đang điều khiển xe gắn máy biển số 51K1-4197, do nghi vấn Nh có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện dưới đất ngay chỗ Nh đang đứng có 01 gói giấy màu trắng, bên trong đựng 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (Nh khai nhận là ma túy của Nh mua để sử dụng, khi thấy lực lượng Công an, Nh thả từ tay trái của mình xuống đất ngay chỗ Nh đứng). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Nh 01 xe gắn máy biển số 51K1-4197; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng. Công an Phường 14, Quận 8 tiến hành dẫn giải

Nh và đưa toàn bộ vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hoàng Nh khai nhận: Bản thân Nh là người nghiện ma túy. Vào lúc 19 giờ ngày 18/11/2019, khi Nh đang ở tại địa chỉ số A đường số B, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, do cần ma túy sử dụng nên Nh dùng điện thoại của Nh gọi cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy, người phụ nữ này đồng ý bán và hẹn Nh đến khu vực ngã ba đường C - H, Phường 14, Quận 8 để giao ma túy. Sau đó, Nh điều khiển xe gắn máy biển số 51K1-4197 đi đến điểm hẹn để mua ma túy, Nh mua “nửa đĩa” ma túy với giá 450.000 đồng, người phụ nữ đồng ý và đưa cho Nh 01 gói giấy màu trắng (bên trong đựng 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng). Sau khi mua được ma túy, Nh cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe gắn máy đi về nhà thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 2096/KLGD-H ngày 25/11/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy màu trắng) được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nh và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6597g (không phẩy sáu năm chín bảy gam), loại Heroine.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số: 2096/19/Q8 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nh và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L.

- 01 điện thoại di động hiệu “Iphone” có số IMEI: 352033060547424;

- 01 xe gắn máy biển số 51K1-4197.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 16/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 19 giờ 40 phút, ngày 18/11/2019, tại trước số 132/26 Bis N, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hoàng Nh có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6597gam, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai

của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong các gói niêm phong số 2096/19/Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 điện thoại di động hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] - 01 xe gắn máy biển số 51K1-4197, có số khung RLGH125ED4D428620, số máy: VMEM9B428620. Qua xác minh, xe do chị Lâm Thu H (là chị của bị cáo Nh) đứng tên sở hữu. Ngày 18/11/2019, Nguyễn Hoàng Nh hỏi mượn xe của chị H đi công việc sau đó dùng làm phương tiện đi mua ma túy, chị H không biết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe biển số 51K1-4197 cho chị Lâm Thu H, đồng thời chị H không có ý kiến, yêu cầu gì về việc tạm giữ xe. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Nh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2019.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số: 2096/19/Q8 bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Nh và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu “Iphone” có số IMEI: 352033060547424 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 13/PNK ngày 06/01/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Nh nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh